

**ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN**



PHẠM THỊ KIM NGÂN

**HÀ NỘI THỰC HIỆN QUY HOẠCH ĐÔ THỊ
THEO HƯỚNG HIỆN ĐẠI TRONG NHỮNG NĂM 1991 – 2005**

Chuyên ngành : Lịch sử Việt Nam cận đại và hiện đại

Mã số : 62.22.54.05

TÓM TẮT LUẬN ÁN TIẾN SĨ LỊCH SỬ

Hà Nội - 2010

Công trình được hoàn thành tại:
ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN

Người hướng dẫn: PGS. Lê Mậu Hãn
GS.TSKH. Nguyễn Thế Bá

Luận án sẽ được bảo vệ trước Hội đồng cấp Nhà nước chấm luận án tiến sỹ họp tại Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn và hồi 14 giờ 30 ngày 19 tháng 6 năm 2010

Có thể tìm hiểu luận án tại:

- Thư viện Quốc gia Việt Nam
- Trung tâm Thông tin - Thư viện, Đại học Quốc gia Hà Nội

CÁC CÔNG TRÌNH CỦA TÁC GIẢ ĐÃ CÔNG BỐ CÓ LIÊN QUAN ĐẾN LUẬN ÁN

1. Phạm Thị Kim Ngân (2004), “Xung quanh vấn đề cán bộ làm công tác quy hoạch xây dựng đô thị”, *Tạp chí Giáo dục Lý luận* số 5 (86), tr. 43-45.

2. Phạm Thị Kim Ngân (2007), “Công tác quản lý và xây dựng đô thị của Thành phố Hà Nội giai đoạn 2001-2006”, *Tạp chí Lịch sử Đảng* số 8 (201), tr. 75- 77.

3. Phạm Thị Kim Ngân (2008), “Đảng bộ Thành phố Hà Nội lãnh đạo công tác quản lý trật tự xây dựng đô thị (1996 - 2000)”, Kỷ yếu hội thảo khoa học Quản lý và phát triển Thăng Long- Hà Nội, Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội Chương trình KX.09, Nxb Hà Nội, tr. 294- 309.

4. Phạm Thị Kim Ngân (2009), “Hà Nội thực hiện quy hoạch xây dựng đô thị trong sự tác động của quá trình chuyển đổi cơ chế quản lý đô thị từ tập trung sang cơ chế thị trường”, *Tạp chí Giáo dục Lý luận* số 10, tr. 28-31.

5. Phạm Thị Kim Ngân (2009), “ Vấn đề cư dân đô thị, trong thực hiện quy hoạch xây dựng đô thị ở Hà Nội”, *Tạp chí Giáo dục Lý luận* số 12 (153), tr. 49-51

MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

Thăng Long Hà Nội là địa danh tiêu biểu của Việt Nam, một dân tộc có lịch sử hơn ngàn năm văn hiến, nơi ghi nhận vinh danh là "Thành phố vì hòa bình", "Thủ đô anh hùng". Nghị quyết Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng ngày 15/12/ 2000 khẳng định: “Hà Nội là trái tim của cả nước, là đầu não chính trị - hành chính quốc gia, trung tâm lớn về văn hóa khoa học, giáo dục kinh tế và giao dịch quốc tế” [58,3], đòi hỏi phải có một quy hoạch phát triển khoa học, vừa bảo tồn các giá trị truyền thống vừa phát triển theo hướng hiện đại. Đây là một bài toán khó đặt ra cho công tác quy hoạch đô thị Hà Nội cần phải giải quyết.

Đất nước ta đang tiến hành đẩy mạnh đổi mới toàn diện theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa, nhất là giai đoạn 1991 - 2005. Với nền kinh tế nhiều thành phần định hướng xã hội chủ nghĩa được khuyến khích phát triển, các đô thị Việt Nam nói chung và Thủ đô Hà Nội nói riêng, đang đứng trước những vấn đề bức xúc cần được giải quyết. Điều này thể hiện ở 2 phương diện:

Thứ nhất: Trước sự phát triển năng động của nền kinh tế nhiều thành phần định hướng XHCN, cấu trúc quy hoạch đô thị trong nền kinh tế tập trung, không còn phù hợp nữa và trở nên chật hẹp quá tải đối với đô thị Hà Nội. Từ đó Hà Nội phải tiến hành điều chỉnh định hướng phát triển không gian đô thị, xây dựng cơ sở hạ tầng, nhà ở đáp ứng kịp thời sự phát triển đa dạng của nền kinh tế thị trường, tạo động lực thúc đẩy nền kinh tế - xã hội Thủ đô phát triển.

Thứ hai: Do tác động của nền kinh tế thị trường làm cho quá trình đô thị hóa diễn ra nhanh, nhất là các đô thị lớn như Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh. Hà Nội với tư cách là thành phố Thủ đô cũng bộc lộ nhiều vấn đề hạn chế: Sự phát triển không gian không bền vững, trật tự xây dựng lộn xộn, nhiều khu phố coi nới nhếch nhác tạo ra cảnh sống manh mún, tạm bợ nghèo nàn, sự ùn tắc giao thông, ngập úng thường xuyên diễn ra..., làm suy giảm môi trường sống của con người. Từ đó yêu cầu bức thiết đặt ra cho Thành phố Hà Nội, cần phải tiến hành quy hoạch đô thị theo hướng bền vững, hiện đại, để đưa bộ mặt đô thị tương xứng với vị trí trung tâm chính trị, kinh tế, văn hoá của cả nước.

Từ thực tiễn trên, Hà Nội đã tiến hành điều chỉnh quy hoạch, xây dựng cơ sở hạ tầng, nhà ở đi trước một bước, theo hướng hiện đại và phù hợp với đặc điểm lịch sử, xã hội, truyền thống của Thủ đô. Từ đó tạo điều kiện thúc đẩy kinh tế - xã hội Thủ đô phát triển, đồng thời đưa bộ mặt đô thị Hà Nội xứng đáng hơn với vị trí trung tâm chính trị, kinh tế, văn hóa của cả nước.

Tìm hiểu quá trình Hà Nội thực hiện quy hoạch đô thị theo hướng hiện đại, giai đoạn mười lăm năm đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa Thủ đô (1991 - 2005) là vấn đề có ý nghĩa khoa học, lý luận và thực tiễn cấp bách, sẽ góp phần làm phong phú thêm những trang sử vẻ vang và sự phát triển bền vững của Thủ đô Hà Nội trong công cuộc đổi mới. Qua đó góp phần lý giải rõ hơn, vai trò của thực hiện quy hoạch đô thị theo hướng hiện đại, dẫn đến những thành tựu và hạn chế trong công cuộc đổi mới Thủ đô Hà Nội.

Hơn nữa, từ sự lãnh đạo của Đảng bộ và sự thực hiện của chính quyền các cấp, các ngành, cùng nhân dân Thủ đô trong việc giải quyết những vấn đề phức tạp và cấp bách về công tác quy hoạch đô thị, có thể rút ra những nhận xét và kinh nghiệm, nhằm khắc phục những bất hợp lý về quy hoạch đô thị, do lịch sử để lại cho công cuộc xây dựng và phát triển Thủ đô giai đoạn hiện nay.

Với ý nghĩa khoa học và thực tiễn trên đây, tôi đã chọn đề tài: ***"Hà Nội thực hiện quy hoạch đô thị theo hướng hiện đại trong những năm 1991 - 2005"***, làm luận án tốt nghiệp nghiên cứu sinh chuyên ngành lịch sử Việt Nam cận hiện và hiện đại của mình.

2. Tình hình nghiên cứu

Nghiên cứu về quá trình xây dựng và phát triển Thủ đô nói chung và quy hoạch đô thị Hà Nội nói riêng là đề tài được nhiều cán bộ khoa, các nhà quản lý đô thị quan tâm nghiên cứu dưới nhiều góc độ khác nhau. Có thể chia các công trình theo các nhóm sau:

Nhóm thứ nhất là các tác phẩm mang nội dung lịch sử đô thị hoá nói chung và quy hoạch đô thị Hà Nội nói riêng, như *"Hà Nội chu kỳ của những đổi thay hình thái kiến trúc và đô thị"* của Pierre Clément [14]; *"Thăng Long Hà Nội mười thế kỷ đô thị hóa"* của Trần Hùng [113].

Những tác phẩm trên đã miêu tả quá trình đô thị hóa Hà Nội chủ yếu là về mặt kiến trúc và dân số, trong đó có đề cập đến vấn đề quy hoạch đô thị Hà Nội ở nhiều khía cạnh khác nhau, nhất là những bức xúc về điều chỉnh quy hoạch, xây dựng cơ sở hạ tầng, nhà ở trước sự biến đổi của cơ chế kinh tế thị trường.

Nhóm thứ hai là các tác phẩm chuyên khảo về quy hoạch đô thị, như “*Hà Nội vui sao*” của Nguyễn Phú Đức [102]; “*Các định hướng quy hoạch tổng thể phát triển đô thị Việt Nam đến năm 2020*” của Bộ Xây dựng [6]; “*Quy hoạch đô thị*” của Pierre Merlin [119]; “*Quy hoạch xây dựng và phát triển đô thị*” của Nguyễn Thế Bá [1]...

Các công trình nghiên cứu này đã phản ánh một số vấn đề bức xúc về thực trạng quy hoạch đô thị Hà Nội do lịch sử để lại. Từ đó đưa ra những giải pháp, giải quyết các vấn đề đó, cùng nêu các nguyên lý, nguyên tắc quy hoạch đô thị và định hướng phát triển đô thị Hà Nội hiện tại và trong tương lai.

Nhóm thứ ba là các công trình nghiên cứu về lịch sử Hà Nội của giới sử học và xã hội học, như “*Hà Nội 50 năm chiến đấu, xây dựng và phát triển*” của Thành uỷ [128]; “*Lịch sử Đảng bộ thành phố Hà Nội (1975 - 2000)*” của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Hà Nội [31]; “*Tác động kinh tế - xã hội của đổi mới trong lĩnh vực nhà ở đô thị*” của Trịnh Duy Luận [117]... Trong các công trình nghiên cứu này, những nội dung phát triển quy hoạch đô thị Hà Nội đã được phản ánh chung với sự xây dựng, phát triển về mọi mặt của Thủ đô, nhưng dưới dạng báo cáo tổng kết, hay nghiên cứu sơ lược sự biến động về xây dựng nhà ở trước tác động của nền kinh tế thị trường và sự quản lý trật tự xây dựng dẫn đến tình trạng xây dựng lộn xộn hiện nay.

Nhóm thứ tư là các hội nghị, hội thảo khoa học về quá trình đô thị hóa và phát triển bền vững đô thị Hà Nội, trong đó có vấn đề quy hoạch đô thị giai đoạn 1991 - 2005 được tổ chức. Các tham luận hội thảo đã đi sâu nghiên cứu, tìm hiểu vấn đề này trên nhiều phương diện khác nhau như:

Hội nghị khoa học “*Quy hoạch và quản lý phát triển đô thị Hà Nội*” do Hội Quy hoạch phát triển đô thị Việt Nam tổ chức năm 2005, có các tham luận “*Một số vấn đề cần quan tâm trong quy hoạch và quản lý phát triển đô thị*” (PGS. Huỳnh Đặng Hy); “*Quy hoạch và quản lý phát triển đô thị Hà Nội*”(GS, TSKH Nguyễn Thế Bá); “*Đẩy mạnh công tác quy hoạch xây dựng đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của Thủ đô Hà Nội*” (TS. Nghiêm Xuân Đạt).[107]. Các tham luận này đề cập đến nhiều vấn đề về quy hoạch đô thị Hà Nội, nhưng chỉ dừng lại ở mức độ mô tả, bàn luận một khía cạnh nào đó về vấn đề quy hoạch đô thị, làm

phong phú thêm ý nghĩa, tác dụng của nó trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa Thủ đô.

Nhóm thứ năm là các bài nghiên cứu đi sâu vào từng mặt quy hoạch đô thị giai đoạn 1991- 2005, đăng rải rác trên Tạp chí Kiến trúc, Xây dựng, Quy hoạch... đáng chú ý là các bài viết: "*Quá trình quy hoạch phát triển Thủ đô Hà Nội*" của Lâm Quang Cường [20]; "*Quy hoạch Thủ đô Hà Nội, khó khăn trong sự phát triển*" của Trần Hùng [111]; "*Vài nét mới trong điều chỉnh quy hoạch tổng thể thiết kế xây dựng Thủ đô Hà Nội vào thập kỷ đầu thế kỷ XXI*" của Lê Hồng Kế [114]; "*Phải không ngừng học để biết cách làm cho Hà Nội đẹp*" của Dương Trung Quốc [125]; "*Nhìn nhận lại quy hoạch chung Thủ đô Hà Nội đến năm 2020 trong bối cảnh hiện nay*" của Đào Ngọc Thức [129]...

Tuy nhiên, do đây là vấn đề mới, nghiên cứu nhìn từ góc độ lịch sử (Hà Nội thực hiện quy hoạch đô thị theo hướng hiện đại), mặt khác nó là giai đoạn lịch sử đương thời, nguồn tài liệu còn hạn chế, nên các tác giả không thể đi sâu miêu tả, đánh giá một cách đầy đủ toàn diện về Hà Nội thực hiện quy hoạch đô thị theo hướng hiện đại trong những năm 1991 - 2005, mà chủ yếu dừng lại ở mức độ tổng thể quá trình đô thị hóa Việt Nam, hoặc trình bày diễn biến hiện trạng một số vấn đề trong quy hoạch đô thị Hà Nội.

Như vậy, cho đến nay đã có một số công trình nghiên cứu về quy hoạch đô thị Hà Nội, song chưa có một công trình nào nghiên cứu chuyên sâu về góc độ lịch sử Hà Nội thực hiện quy hoạch đô thị theo hướng hiện đại một cách đầy đủ, toàn diện. Một số vấn đề cần được tiếp tục nghiên cứu một cách sâu sắc hệ thống và toàn diện hơn:

- Các giai đoạn phát triển của quy hoạch đô thị Hà Nội và toàn bộ bức tranh thực hiện quy hoạch đô thị Hà Nội theo hướng hiện đại từ năm 1991 đến năm 2005;

- Điểm nổi bật của quy hoạch đô thị Hà Nội giai đoạn 1991-2005;

- Những thành tựu, hạn chế và kinh nghiệm rút ra từ thực tế quá trình thực hiện quy hoạch đô thị Hà Nội từ năm 1991 đến năm 2005...

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

3.1. Đối tượng

Quá trình Hà Nội thực hiện quy hoạch đô thị theo hướng hiện đại, chú trọng đến lĩnh vực quy hoạch xây dựng tổng thể Thủ đô.

3.2. Phạm vi

- Về không gian: Bao gồm toàn bộ đô thị Hà Nội trước ngày 1 tháng 8 năm 2008.

- Về thời gian: Luận án đề cập các vấn đề nói trên trong khoảng thời gian 15 năm (1991 - 2005).

4. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

4.1. Mục đích

- Làm rõ quá trình Hà Nội thực hiện quy hoạch đô thị theo hướng hiện đại từ năm 1991 đến năm 2005.

- Qua đó nêu lên những điểm nổi bật, thành tựu, hạn chế và rút ra những kinh nghiệm chủ yếu của quá trình đó, phục vụ công tác quy hoạch đô thị Hà Nội hiện tại.

4.2. Nhiệm vụ nghiên cứu:

- Nghiên cứu khái quát đặc điểm thực trạng Hà Nội cũ và tình hình quy hoạch đô thị Hà Nội trước năm 1991.

- Trình bày cơ sở khoa học, miêu tả cụ thể về quá trình Hà Nội thực hiện quy hoạch đô thị theo hướng hiện đại trong những năm 1991 - 2005.

- Phân tích so sánh sự biến chuyển quy hoạch đô thị Hà Nội trong từng năm, từng giai đoạn, để thấy sự biến chuyển theo hướng hiện đại.

- Rút ra những đặc điểm nổi bật, đóng góp, tồn tại và những kinh nghiệm của công tác quy hoạch đô thị Hà Nội từ năm 1991 - 2005.

5. Cơ sở lý luận, nguồn tư liệu, phương pháp nghiên cứu

5.1. Cơ sở lý luận

Luận án được tiến hành trên cơ sở các quan điểm của Đảng về vị trí, vai trò của Thủ đô Hà Nội đối với cả nước, về công cuộc đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, nhất là các quan điểm của Đảng về quy hoạch đô thị, đặc biệt luận án được định hướng bởi cơ sở lý luận và phương pháp nghiên cứu lịch sử, lý luận khoa học về quy hoạch đô thị.

5.2. Nguồn tư liệu để thực hiện đề tài

- Các văn kiện, chỉ thị, Quyết định của Đảng, Nhà nước... về quy hoạch đô thị;

- Các nguồn tư liệu đáng tin cậy về sự lãnh đạo, tổ chức thực hiện, công tác quy hoạch đô thị Hà Nội giai đoạn 1991 - 2005 trong kho lưu trữ của Thành ủy là tài liệu quan trọng của luận án;

- Các công trình nghiên cứu khoa học: sách, báo, tạp chí về quy hoạch xây dựng và quản lý đô thị đã được công bố;

- Một số tài liệu hội nghị, hội thảo, triển lãm về quy hoạch đô thị của UBNDTP Hà Nội và của các cơ quan chuyên ngành. Ngoài ra còn một số tài liệu hiện trạng tác giả tự khảo sát sưu tầm để làm sáng tỏ kết quả thực hiện quy hoạch đô thị Hà Nội giai đoạn 1991- 2005.

5.3. Phương pháp nghiên cứu

Luận án sử dụng các phương pháp nghiên cứu chủ yếu như: Phương pháp lịch sử, phương pháp logic kết hợp với phương pháp phân tích - tổng hợp, thống kê so sánh và hệ thống hóa. Ngoài ra các phương pháp khác như đối chiếu..., cũng được vận dụng để giải quyết nội dung nghiên cứu của luận án.

6. Những đóng góp khoa học của luận án

- Làm rõ được những yêu cầu bức thiết, tác động trực tiếp đến thực hiện quy hoạch đô thị Hà Nội theo hướng hiện đại từ năm 1991 đến năm 2005 (đặc điểm tự nhiên, kinh tế, chính trị, sự thay đổi cơ chế quản lý kinh tế...);

- Góp phần làm rõ tầm quan trọng của công tác quy hoạch đô thị đối với sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa Thủ đô;

- Khôi phục một cách khách quan quá trình Hà Nội thực hiện quy hoạch đô thị qua ba giai đoạn: 1991 - 1995; 1996 - 2000; 2001 - 2005, từ đó làm rõ bức tranh sự biến chuyển theo hướng hiện đại của thực hiện quy hoạch đô thị Hà Nội từ năm 1991-2005;

- Khái quát những điểm cơ bản của thực hiện quy hoạch đô thị Hà Nội từ năm 1991 đến 2005; nêu rõ thành tựu, hạn chế; rút ra bài học kinh nghiệm phục vụ cho công tác quy hoạch đô thị Hà Nội hiện nay;

- Tập hợp, khai thác và công bố nguồn tư liệu lịch sử phong phú, có độ tin cậy về thực hiện quy hoạch đô thị Hà Nội, phần lớn chưa được công bố và nghiên cứu trong kho lưu trữ Hà Nội, góp phần tích cực vào nghiên cứu, giáo dục ý thức trách nhiệm xây dựng đô thị theo hướng hiện đại của chính quyền các cấp và người dân Hà Nội trong giai đoạn hiện nay.

- Luận án có thể sử dụng làm tài liệu nghiên cứu hay phục vụ công tác giảng dạy cho những môn học có liên quan.

7. Bố cục luận án

Ngoài phần mở đầu, kết luận, danh mục các công trình khoa học của tác giả luận án, danh mục tài liệu tham khảo và phụ lục, nội dung luận án gồm 4 chương nội dung:

Chương 1: Hà Nội thực hiện điều chỉnh quy hoạch đô thị (1991 - 1995).

Chương 2: Tiếp tục thực hiện điều chỉnh quy hoạch đô thị Hà Nội (1996- 2000).

Chương 3: Đẩy mạnh thực hiện quy hoạch đô thị Hà Nội theo hướng hiện đại (2001 - 2005).

Chương 4: Một số nhận xét về Hà Nội thực hiện quy hoạch đô thị (1991-2005).

Chương 1

HÀ NỘI THỰC HIỆN ĐIỀU CHỈNH QUY HOẠCH ĐÔ THỊ (1991 - 1995)

1.1. Khái quát Hà Nội thực hiện quy hoạch đô thị trước năm 1991

1.1.1. Vài nét về thành phố Hà Nội

Luận án trình bày một cách khái quát đặc điểm tự nhiên, đặc điểm xã hội của Thành phố Hà Nội, tạo điều kiện thuận lợi cũng như những khó khăn, tác động trực tiếp đến quy hoạch đô thị. Bên cạnh đó luận án trình bày một cách sơ lược đặc điểm đô thị và quy hoạch đô thị Hà Nội dưới thời Pháp thuộc. Qua mô tả, phân tích, luận án rút ra những điểm nổi bật: Hà Nội là mảnh đất sinh thành và lớn lên cùng lịch sử dựng nước và giữ nước của dân tộc Việt Nam, nên có nhiều đặc điểm truyền thống, di tích lịch sử, công tác quy hoạch đô thị hiện nay cần phải chú ý những đặc điểm này trong quá trình thực hiện, đặc biệt là quy hoạch đô thị Hà Nội thời Pháp thuộc về định hướng phát triển hình thái không gian đô thị, để công tác quy hoạch đô thị đạt hiệu quả tốt, đưa Thủ đô Hà Nội xứng đáng với vị trí trung tâm chính trị, kinh tế, văn hóa của cả nước.

1.1.2. Hà Nội thực hiện quy hoạch đô thị trước năm 1991

Luận án trình bày khái quát quá trình quy hoạch đô thị Hà Nội từ năm 1954 -1990. Trên cơ sở mô tả, trình bày một cách hệ thống, luận án nhận xét: Từ khi hòa bình lập lại, được sự quan tâm chỉ đạo trực tiếp của TW Đảng, công tác quy hoạch đô thị Hà Nội đã đạt được những thành tựu quan trọng: Xóa bỏ cấu trúc quy hoạch xây dựng thành phố Hà Nội từ thành phố tiêu phí thành thành phố sản xuất, cải thiện điều kiện đi lại, chỗ ăn ở cho nhân dân; khôi phục hàn gắn những hậu quả tàn phá nặng nề do cuộc chiến tranh phá hoại miền Bắc của đế quốc Mỹ để lại; xây dựng thành phố Hà Nội thành trung tâm kinh tế, chính trị, văn hóa của cả nước, nhất là từ khi Hà Nội thực hiện quy hoạch đô thị theo đường lối đổi mới của Đảng, bộ mặt Thủ đô đã có sự biến đổi nhanh chóng theo hướng khang trang hơn.

Mặc dù có nhiều đóng góp tích cực đối với sự nghiệp khôi phục, xây dựng và phát triển Thủ đô, góp phần tạo nên những thắng lợi của cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc và bảo vệ Tổ quốc nhưng ngay trong giai đoạn này, do ảnh hưởng bởi cơ chế kinh tế tập trung bao cấp, vốn đầu tư cho xây dựng Thủ đô quá thấp, công tác quy hoạch đô thị Hà Nội cũng bộc lộ nhiều hạn

chế, tiêu cực: Tính chiến lược và khả thi của quy hoạch định hướng xây dựng đô thị quá thấp; triển khai xây dựng theo quy hoạch hạ tầng đô thị và nhà ở không đáp ứng nổi tốc độ tăng dân số và nhu cầu xã hội, chưa xây dựng được bộ mặt đô thị ngang tầm nhiệm vụ chính trị là Thủ đô của cả nước. Do vậy việc điều chỉnh quy hoạch đô thị đáp ứng với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, và vai trò vị trí Thủ đô của cả nước đã trở thành yêu cầu đặt ra cho thực hiện quy hoạch đô thị Hà Nội ngay trong giai đoạn 1954 - 1990.

1.2. Thực hiện điều chỉnh quy hoạch đô thị Hà Nội (1991- 1995)

1.2.1. Đặc điểm, tình hình và chủ trương quy hoạch đô thị Hà Nội

Qua 5 năm thực hiện đường lối đổi mới của Đảng (1986 - 1991), đất nước ta chưa thoát khỏi khủng hoảng kinh tế, nhưng nền kinh tế các đô thị nói chung và đô thị Hà Nội nói riêng đang chuyển biến tích cực sang xu hướng thị trường. Trong bối cảnh lịch sử mới, yêu cầu đặt ra đối với sự phát triển đô thị Hà Nội là phải đi đầu trong cả nước thực hiện điều chỉnh quy hoạch đô thị, cho phù hợp với xu hướng phát triển kinh tế mang tính chất thị trường và quá trình đô thị hóa. Để đáp ứng những yêu cầu khách quan đó, Hà Nội đã từng bước hình thành chủ trương quy hoạch đô thị, coi đó là một trong những chương trình trọng tâm của thành phố, thể hiện qua Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ XI và "Chương trình quy hoạch xây dựng và quản lý đô thị" của Thành ủy, được quy tụ vào một số việc cụ thể: Quy hoạch tổng thể, quy hoạch chi tiết, xây dựng thực hiện quy hoạch. Những chủ trương quy hoạch xây dựng đô thị đó, đánh dấu một bước phát triển mới về tư duy lý luận và chỉ đạo thực tiễn của thành phố Hà Nội, trong việc vận dụng đường lối đổi mới của Đảng vào điều kiện cụ thể Thủ đô, đồng thời những chủ trương đó đã định hướng cho thành phố thực hiện quy hoạch đô thị từng bước chuyển đổi cấu trúc phù hợp với cơ chế kinh tế thị trường, đáp ứng đòi hỏi khách quan của sự nghiệp đổi mới đất nước, nguyện vọng thiết tha của nhân dân, xây dựng Thủ đô văn minh giàu đẹp.

1.2.2. Thực hiện điều chỉnh quy hoạch đô thị Hà Nội

Luận án trình bày nội hàm của quy hoạch đô thị theo hướng hiện đại và cơ sở để công tác quy hoạch đô thị hình thành tính dự báo chiến lược xây dựng.

Bằng tư liệu phong phú, số liệu cụ thể, luận án làm rõ quá trình quy hoạch đô thị Hà Nội trong việc điều chỉnh cấu trúc xây dựng, từng bước phù hợp với yêu cầu phát triển đa dạng của nền kinh tế mang tính chất thị trường,

tập trung vào hai lĩnh vực chủ yếu là quy hoạch đô thị gồm: điều chỉnh quy hoạch tổng thể, quy hoạch chi tiết, quy hoạch chuyên ngành và xây dựng thực hiện quy hoạch gồm các lĩnh vực cụ thể: vốn đầu tư, quản lý trật tự xây dựng, triển khai xây dựng theo quy hoạch hạ tầng đô thị và nhà ở. Qua đó luận án cũng làm rõ những bất cập, lúng túng nảy sinh trong quá trình thực hiện điều chỉnh quy hoạch xây dựng đô thị trong những năm 1991-1995 như: quy hoạch định hướng phát triển không gian đô thị thiếu tầm nhìn chiến lược, sự cải tiến cơ chế quản lý trật tự xây dựng chưa đủ mạnh để ngăn chặn tình trạng xây dựng lộn xộn, vẫn chưa giải quyết được những bức xúc quá tải về cơ sở hạ tầng đô thị và nhà ở.

Tiểu kết chương 1

Sau năm đầu thực hiện đường lối đổi mới của Đảng, việc thực hiện quy hoạch đô thị Hà Nội đã đóng vai trò quan trọng tạo ra sự tăng trưởng kinh tế Thủ đô. Nhưng trong bối cảnh lịch sử mới, quy hoạch cấu trúc xây dựng đô thị theo cơ chế kinh tế tập trung bao cấp không còn phù hợp, thậm chí còn là lực cản đối với sự chuyển dịch kinh tế sang xu hướng thị trường và sự phát triển đô thị theo hướng hiện đại. Đó cũng là nguyên nhân gây nên tình trạng xây dựng lộn xộn, sự bức xúc quá tải về hạ tầng đô thị và nhà ở. Điều chỉnh quy hoạch đô thị cho phù hợp với sự phát triển đa dạng của nền kinh tế mang tính chất thị trường và vị trí, vai trò của Thủ đô là yêu cầu lịch sử khách quan của Thành phố Hà Nội những năm 90 của thế kỷ XX.

Nhận thức được yêu cầu khách quan đó, Hà Nội đã đề ra những chủ trương, biện pháp cụ thể, coi đó là một trong những chương trình trọng tâm của thành phố. Từ đó công tác quy hoạch đô thị Hà Nội những năm 1991-1995 đã có những bước phát triển khá quan trọng. Quy hoạch cấu trúc xây dựng đô thị phù hợp với yêu cầu phát triển của nền kinh tế thị trường, từng bước được hình thành lần lượt quy hoạch cấu trúc xây dựng theo cơ chế cũ, với sự thực hiện điều chỉnh quy hoạch tổng thể mặt bằng thành phố, hướng phát triển đô thị mở rộng khu vực nội thị, hình thành những trung tâm kinh tế, chính trị, văn hóa, các trục đường giao thông..., khắc phục được sự chật hẹp về không gian đô thị hiện tại, có tác dụng hạn chế sự xâm lấn của quá trình đô thị hóa, bảo tồn các di sản văn hoá trước tác động tự phát của nền kinh tế thị trường. Sự đổi mới trong điều chỉnh quy hoạch tổng thể đã mở ra một hướng đi mới cho Thành phố thực hiện lập quy hoạch chi tiết, quy hoạch chuyên ngành, triển khai xây dựng hạ tầng đô thị và nhà ở. Những chuyển

biến tích cực trong thực hiện quy hoạch đô thị đó đã làm cho bộ mặt thành phố thay đổi nhanh chóng, có tác dụng thúc đẩy kinh tế - xã hội Thủ đô phát triển ra khỏi khủng hoảng, đồng thời đáp ứng đòi hỏi ngày càng cao và bức xúc của yêu cầu phát triển đô thị theo hướng kinh tế thị trường, cải thiện một bước, điều kiện ở của cư dân đô thị cả về vật chất và tinh thần.

Bên cạnh những chuyển biến tích cực đó, quy hoạch đô thị Hà Nội giai đoạn này còn nhiều hạn chế, cần phải điều chỉnh thực hiện như: tính chiến lược và khả thi chưa cao so với yêu cầu phát triển đô thị theo hướng CNH, HĐH; việc triển khai xây dựng thực hiện quy hoạch vẫn còn dàn trải, thiếu đồng bộ, lộn xộn, chưa khắc phục được sự quá tải về hạ tầng đô thị và nhà ở.

Chương 2

TIẾP TỤC THỰC HIỆN ĐIỀU CHỈNH QUY HOẠCH ĐÔ THỊ HÀ NỘI (1996 - 2000)

2.1. Hà Nội điều chỉnh quy hoạch đô thị theo hướng bền vững

2.1.1. Bối cảnh lịch sử và nhiệm vụ mới

Luận án phân tích tình hình đất nước và Thủ đô Hà Nội sau 10 năm thực hiện đường lối đổi mới của Đảng (1986-1996) và rút ra nhận xét: Đất nước ta đã có đủ điều kiện để chuyển sang thời kỳ CNH, HĐH. Qua sự phân tích tình hình đó, luận án cũng làm rõ những chủ trương lớn của Đảng cho thời kỳ mới của đất nước: thời kỳ đẩy mạnh CNH, HĐH thể hiện qua Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VIII (1996). Để đáp ứng yêu cầu CNH, HĐH, đồng thời bảo vệ môi trường, phát huy bản sắc văn hoá dân tộc, yêu cầu đặt ra cho Thủ đô Hà Nội, cần phải có một tinh thần đổi mới mạnh mẽ trong thực hiện quy hoạch đô thị, thể hiện một tầm nhìn chiến lược, không chỉ giới hạn trước mắt, mà phải hướng tới 15 đến 20 năm sau và lâu hơn nữa, nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế đời sống nhân dân Thủ đô tương xứng với vị trí của nó.

Luận án phân tích những chủ trương của Thành phố Hà Nội về quy hoạch đô thị, thể hiện qua Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ XII và “Kế hoạch tiếp tục thực hiện Chương trình 20 - CTr/TU của Thành uỷ về “Quy hoạch xây dựng và quản lý đô thị năm 1997 - 2000”. Luận án tập trung trình bày, phân tích những chủ trương về quy hoạch đô thị trong nâng cao chất lượng quy hoạch tổng thể, chi tiết, đẩy mạnh xây dựng theo quy hoạch hạ

tầng đô thị, nhà ở theo xu hướng bền vững hiện đại, đồng thời bảo vệ môi trường, bảo tồn những giá trị văn hoá truyền thống, để xứng đáng là trung tâm chính trị, văn hoá của cả nước, phục vụ đắc lực cho công cuộc CNH, HĐH Thủ đô. Qua đó, luận án nhận xét: Khác với giai đoạn 1991 - 1995, những chủ trương quy hoạch đô thị của lãnh đạo thành phố, chủ yếu hướng Thủ đô phát triển khu vực nội thị, mang tính chất bó hẹp, thì những chủ trương của Đảng bộ thành phố giai đoạn 1996 - 2000 cụ thể hơn, hướng thành phố Hà Nội phát triển mở rộng ra ngoại thành, hình thành các đô thị vệ tinh theo hướng bền vững. Những chủ trương đó có tác dụng tháo gỡ những hạn chế, bị ảnh hưởng bởi cơ chế cũ và mở ra một hướng đi mới trong điều chỉnh quy hoạch mở rộng diện tích thành phố, tiếp tục phát triển cơ sở hạ tầng đô thị và nhà ở thực hiện CNH, HĐH Thủ đô.

2.1.2. Điều chỉnh quy hoạch đô thị theo hướng bền vững

Luận án mô tả, phân tích quá trình điều chỉnh quy hoạch đô thị theo xu hướng bền vững. Đó là thực hiện điều chỉnh quy hoạch tổng thể mặt bằng đô thị Hà Nội, xác định phương hướng, mục tiêu xây dựng phù hợp với mục tiêu phát triển kinh tế xã hội của Thủ đô; hướng đô thị phát triển mở rộng quy mô xây dựng cả khu vực nội thị và ngoại thị, bên cạnh thành phố trung tâm hình thành các đô thị vệ tinh với nhiều giải pháp, giải quyết ách tắc giao thông, sự quá tải về dân số của đô thị hiện hữu, mang tính chiến lược và khả thi cao. Trên cơ sở định hướng quy hoạch tổng thể, thành phố tăng cường lập quy hoạch chi tiết phủ kín quy hoạch tổng thể, bước đầu hướng xây dựng đô thị theo các dự án lớn, tạo nên sự đột phá, phá vỡ tư duy quy hoạch bị ảnh hưởng bởi cơ chế kinh tế cũ theo kiểu manh mún, nhỏ hẹp; pháp luật hóa công tác lập quy hoạch, tổ chức công bố quy hoạch, nhằm nâng cao chất lượng của đồ án quy hoạch phù hợp với yêu cầu CNH, HĐH Thủ đô.

2.2. Triển khai xây dựng Thực hiện quy hoạch đô thị theo hướng bền vững

2.2.1. Huy động vốn đầu tư cho công tác xây dựng thực hiện quy hoạch

Luận án trình bày sự chú trọng đầu tư vốn của Thành phố cho quá trình xây dựng thực hiện quy hoạch.

2.2.2. Quản lý trật tự xây dựng theo quy hoạch

Luận án mô tả, phân tích quá trình tiếp tục cải cách các văn bản pháp quy, thủ tục hành chính, hệ thống bộ máy quản lý nâng cao hiệu quả công tác quản lý trật tự xây dựng, đưa xây dựng dần dần đi vào nếp, hạn chế tình trạng xây dựng lộn xộn kéo dài nhiều năm.

2.2.3. Xây dựng cơ sở hạ tầng đô thị tập trung thực hiện các công trình trọng điểm

Luận án trình bày quá trình tập trung đầu tư xây dựng cơ bản thành phố vào xây dựng hạ tầng đô thị, vừa triển khai xây dựng hạ tầng đô thị theo hướng phù hợp với sự biến đổi đa dạng của nền kinh tế thị trường, vừa theo hướng CNH, HĐH, tập trung vào xây dựng những công trình trọng điểm theo hướng bền vững.

2.2.4. Xây dựng nhà ở theo hướng đồng bộ với hạ tầng đô thị

Luận án phân tích quá trình phát triển xây dựng nhà ở không những được đầu tư xây dựng theo kiểu căn hộ khép kín, mà còn được xây dựng theo hướng đồng bộ với cơ sở hạ tầng, tầng cao bình quân của nhà ở được nâng lên, mang nhiều nét kiến trúc phong phú.

Tiểu kết chương 2

Luận án khẳng định: trước những khó khăn thử thách, song nhận thức được vai trò của thực hiện điều chỉnh quy hoạch đô thị theo hướng bền vững đối với sự nghiệp CNH - HĐH Thủ đô, Thành phố Hà Nội quyết tâm tìm tòi đưa ra những chủ trương, biện pháp phát triển quy hoạch đô thị phù hợp với yêu cầu CNH, HĐH và vai trò vị trí của Thủ đô, tiếp tục coi là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của Thành phố. Từ đó việc thực hiện quy hoạch đô thị đã vượt qua được những khó khăn thử thách, đặc biệt về vốn đầu tư do ảnh hưởng của cuộc khủng hoảng kinh tế khu vực, để đạt được những thành tựu đáng ghi nhận cả về định hướng quy hoạch lẫn quy mô tốc độ xây dựng chuyển biến theo hướng bền vững.

Điểm nổi bật của thực hiện quy hoạch đô thị Hà Nội giai đoạn này là điều chỉnh quy hoạch tổng thể đô thị đến năm 2020, nắm bắt kịp những yếu tố mới nảy sinh trong nền kinh tế thị trường và nêu lên được những vấn đề có tính bền vững cho định hướng chiến lược phát triển không gian đô thị, mở rộng xây dựng Thủ đô giải quyết sự quá tải, chật hẹp về không gian, bên cạnh giữ gìn những nét văn hoá truyền thống của đô thị hiện tại; Hạ tầng đô thị được triển khai xây dựng không những giải quyết những nhu cầu bức xúc của cuộc sống hàng ngày, mà còn theo hướng

bền vững, đồng bộ, hiện đại, từng bước phục vụ kịp thời, những yêu cầu phát triển kinh tế xã hội ngày một cao của Thủ đô.

Thực hiện quy hoạch đô thị Hà Nội giai đoạn 1996 - 2000 có nhiều điểm khác biệt với giai đoạn 1991-1995. Đó là chuyển đổi cấu trúc quy hoạch đô thị, không những từng bước phù hợp với nền kinh tế thị trường, mà còn theo hướng bền vững, CNH - HĐH, nên đã làm cho bộ mặt đô thị Hà Nội biến đổi khang trang hơn hẳn trước, tạo tiền đề cho thành phố tập trung đẩy mạnh thực hiện quy hoạch đô thị theo hướng hiện đại trong giai đoạn tiếp theo.

Mặc dù đã có những bước phát triển hơn giai đoạn trước, nhưng Hà Nội thực hiện quy hoạch đô thị giai đoạn này vẫn còn nhiều vấn đề tồn tại như: Công tác lập quy hoạch chi tiết, quy hoạch không gian kiến trúc còn chậm, chưa thực sự đổi mới; xây dựng hạ tầng đô thị chất lượng vẫn còn thấp, chưa khắc phục được tình trạng quá tải xuống cấp; sự đầu tư các khu đô thị mới cũng chậm, chưa giải quyết được những bức xúc về nhà ở.

Chương 3

ĐẨY MẠNH THỰC HIỆN QUY HOẠCH ĐÔ THỊ HÀ NỘI THEO HƯỚNG HIỆN ĐẠI (2001 - 2005)

3.1. Đẩy mạnh quy hoạch thực hiện định hướng quy hoạch tổng thể đô thị Hà Nội

3.1.1. Phương hướng đẩy mạnh quy hoạch đô thị Hà Nội

Luận án trình bày một cách khái quát bối cảnh và phương hướng phát triển Thủ đô Hà Nội nói chung, thực hiện quy hoạch đô thị nói riêng trong những năm đầu thế kỷ XXI, để lý giải vai trò cũng như nhiệm vụ lịch sử của công tác quy hoạch đô thị cần tập trung thực hiện, đối với sự nghiệp đẩy mạnh CNH - HĐH Thủ đô và xây dựng bộ mặt đô thị ngang tầm nhiệm vụ là Thủ đô của cả nước.

Luận án tập trung trình bày “*Pháp lệnh Thủ đô Hà Nội*” (28/12/2000), do UBND Quốc hội ban hành về quy định pháp luật đối với công tác quản lý, xây dựng và phát triển đô thị. Luận án rút ra nhận xét: Lần đầu tiên trong lịch sử luật pháp nước ta, có một văn bản quy định pháp luật dành riêng cho Thủ đô Hà Nội. Những quy định pháp luật đó đã mở ra một hướng đi chủ động, sáng tạo cho Hà Nội đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội, nhất là lĩnh vực thực hiện quy hoạch đô thị theo hướng hiện đại, đồng thời còn làm rõ hơn

chức năng, nhiệm vụ quyền hạn của Thủ đô trong thực hiện quy hoạch đô thị, khắc phục một bước tình trạng chồng chéo chức năng, quyền hạn không rõ ràng, giữa các cơ quan chuyên ngành TW với thành phố Hà Nội, trong quản lý quy hoạch đô thị kéo dài nhiều năm trước đó.

Luận án phân tích, mô tả những phương hướng đẩy mạnh quy hoạch đô thị của thành phố Hà Nội, thể hiện trong Văn kiện Đại hội Đảng bộ lần thứ XIII và trong Chương trình 08/Ctr-TU của Thành Ủy. Qua đó luận án rút ra nhận xét: Nếu như giai đoạn 1996 - 2000, những chủ trương của thành phố hướng quy hoạch đô thị Hà Nội mở rộng không gian, phạm vi quản lý đô thị ra ngoài thành, hình thành các khu đô thị vệ tinh, thì những chủ trương của thành phố giai đoạn 2001 - 2005 lại hướng quy hoạch đô thị tập trung vào quy hoạch chi tiết, triển khai xây dựng cụ thể hướng mở rộng không gian, quản lý đô thị đó trong thực tế cuộc sống, tiếp tục đẩy mạnh xây dựng hạ tầng đô thị, xây dựng nhà ở đi trước một bước.

3.1.2. Đẩy mạnh quy hoạch đô thị.

Luận án mô tả về quá trình đẩy mạnh quy hoạch chi tiết, tổng thể chuyên ngành thực hiện định hướng quy hoạch tổng thể đô thị Hà Nội, từng bước luật pháp hoá công tác lập và xét duyệt quy hoạch trong nâng cao chất lượng và tính khả thi; sự phát triển quy hoạch đô thị biến chuyển nhanh theo hướng hiện đại cả về quy mô lẫn chất lượng. Các danh mục quy hoạch được lập giai đoạn này đã thể hiện tư duy cao hơn, hướng xây dựng đô thị theo các dự án lớn với phương châm: “Lấy đô thị nuôi đô thị”, hình thành các khu đầu tư riêng biệt theo hướng đồng bộ về kiến trúc, chấm dứt tình trạng quy hoạch theo kiểu chia lô manh mún, bước đầu tạo ra một mô hình mới phát triển đô thị với nhiều khu ở, khu đô thị mới hết sức văn minh, hiện đại rất phù hợp với yêu cầu phát triển nhanh, tính năng động của nền kinh tế thị trường, xu thế hội nhập thế giới và sự nghiệp CNH - HĐH Thủ đô.

3.2. Đẩy mạnh xây dựng thực hiện quy hoạch đô thị

3.2.1. Tăng cường nguồn vốn đầu tư cho xây dựng thực hiện quy hoạch

Luận án làm rõ quá trình tăng cường nguồn vốn đầu tư cho đẩy mạnh xây dựng thực hiện quy hoạch đô thị theo hướng hiện đại, tập trung đầu tư xây dựng các công trình trọng điểm.

3.2.2. Nâng cao hiệu quả công tác quản lý trật tự xây dựng đô thị

Luận án tập trung phản ánh quá trình tiếp tục pháp luật hóa, tạo sự đồng bộ nâng cao hiệu quả công tác quản lý trật tự xây dựng đô thị Hà Nội, từng

bước hình thành một trật tự xây dựng mới phát triển theo hướng bền vững.

3.2.3. Đẩy mạnh xây dựng cơ sở hạ tầng đô thị theo hướng hiện đại

Luận án phân tích, mô tả quá trình chuyển hướng xây dựng hạ tầng đô thị theo hướng đẩy mạnh triển khai xây dựng các công trình trọng điểm, giao thông, cấp thoát nước, vệ sinh môi trường..., một cách đồng bộ và hiện đại, nhằm đáp ứng những đòi hỏi ngày càng cao của sự nghiệp đẩy mạnh CNH - HĐH đất nước.

3.2.4. Xây dựng nhà ở thực hiện các dự án quy mô lớn

Luận án làm rõ quá trình phát triển xây dựng nhà ở theo các dự án quy mô lớn và vừa, thay thế các dự án nhà ở nhỏ lẻ, manh mún với đồng bộ hạ tầng đô thị. Từ đó đã tạo nên một bước phát triển đột biến trong công tác xây dựng đô thị, đưa diện mạo, hình thái không gian Hà Nội biến chuyển ngày một hiện đại hơn.

Tiểu kết chương 3

Trước yêu cầu khách quan của sự nghiệp đẩy mạnh CNH - HĐH đất nước, Hà Nội không ngừng tìm tòi đổi mới đẩy mạnh quy hoạch đô thị theo hướng hiện đại. Nếu tập trung hình thành quy hoạch cấu trúc xây dựng đô thị, theo xu hướng bền vững và hiện đại là chuyển biến đáng kể của thực hiện quy hoạch đô thị Hà Nội những năm 1996 - 2000, thì đẩy mạnh triển khai quy hoạch cấu trúc xây dựng đô thị một cách đồng bộ, theo xu hướng hiện đại là nét nổi bật của thực hiện quy hoạch xây dựng đô thị Hà Nội những năm 2001 - 2005.

Điểm đáng chú ý của thực hiện quy hoạch đô thị giai đoạn này là các danh mục quy hoạch được lập đã thể hiện tầm nhìn cao hơn, hướng phát triển quy mô xây dựng đô thị bằng nhiều dự án lớn, kết hợp định hướng sử dụng đất với đồng bộ kiến trúc, chấm dứt quy hoạch chia lô manh mún, đặc biệt sự pháp luật hoá trong nâng cao chất lượng và tính khả thi của đồ án quy hoạch đã tạo ra cơ sở pháp lý chặt chẽ, kịp thời hơn cho công tác quản lý trật tự xây dựng đô thị. Xây dựng hạ tầng đô thị và nhà ở không những theo hướng đồng bộ xây dựng các công trình trọng điểm mang tính bền vững, hiện đại, mà còn tập trung xây dựng, cải tạo các công trình giải quyết những yêu cầu bức xúc sinh hoạt hàng ngày, biến nhiều khu đô thị nghèo, khu đô thị lộn xộn, vùng nông thôn, thành những khu phố, khu đô thị mới văn minh, hiện đại với nếp sống CNH, đáp ứng phần nào đòi hỏi ngày càng cao của nền kinh tế thị trường, những yêu cầu chính trị văn hóa của Thủ đô.

Tuy vậy, thực hiện quy hoạch đô thị Hà Nội giai đoạn này cũng bộc lộ nhiều hạn chế như: Quy hoạch chi tiết định hướng xây dựng đô thị vẫn còn manh mún, thiếu đồng bộ; xây dựng hệ thống hạ tầng đô thị vẫn còn chắp vá, chưa theo kịp yêu cầu phát triển kinh tế xã hội, tốc độ tăng dân cư, đô thị hoá, công nghiệp hoá, chưa khắc phục được tình trạng quá tải, xuống cấp kéo dài nhiều năm; thực hiện xây dựng nhà ở vẫn chưa đạt được tiêu chuẩn văn minh hiện đại, ngay cả nhiều khu đô thị mới.

Chương 4

MỘT SỐ NHẬN XÉT VỀ HÀ NỘI THỰC HIỆN QUY HOẠCH ĐÔ THỊ (1991-2005)

4.1. Một số điểm nổi bật của quá trình Hà Nội thực hiện quy hoạch đô thị

4.1.1. Hà Nội thực hiện quy hoạch đô thị trong sự tác động của quá trình chuyển đổi cơ chế quản lý đô thị

Trong những năm 1991 - 2005, cùng với quá trình Hà Nội điều chỉnh quy hoạch tổng thể đô thị, hướng xây dựng thành phố phát triển nắm bắt những yếu tố đa dạng của nền kinh tế thị trường, Nhà nước cũng không ngừng đổi mới một loạt cơ chế chính sách quản lý đô thị, tạo điều kiện cho Hà Nội thực hiện quy hoạch tổng thể trong cuộc sống. Từ đó đã hình thành lên một cấu trúc quy hoạch đô thị mới, không những từng bước phù hợp với nền kinh tế thị trường mà còn biến chuyển theo xu hướng bền vững, hiện đại. Song bên cạnh những chuyển biến tích cực đó, sự yếu kém bất cập, chậm đổi mới cơ chế, chính sách quản lý đô thị theo định hướng kinh tế thị trường đã ảnh hưởng không nhỏ đến thực hiện quy hoạch đô thị Hà Nội theo hướng văn minh, hiện đại. Đó là tư duy quản lý theo nhiệm kỳ, theo dự án tình huống, “chia rôi xây”; các văn bản quy định pháp luật về quản lý quy hoạch đô thị, nhiều mặt vừa yếu, vừa thiếu tính đồng bộ; bộ máy quản lý đô thị vẫn bị ảnh hưởng bởi tư duy quản lý thời bao cấp, cơ chế “xin cho”; Sự phân công, phân cấp trách nhiệm giữa các sở ngành chưa rõ ràng, thiếu sự phối hợp giữa các sở, ban, ngành để đưa ra giải pháp quản lý xây dựng đô thị một cách hữu hiệu. Chính những bất cập trong cơ chế quản lý đô thị như vậy đã đưa đến tình trạng, Hà Nội mặc dù đã tích cực đẩy mạnh điều chỉnh quy hoạch đô thị theo hướng hiện đại, song nhìn vào bộ mặt đô thị dường như có cảm giác thành phố phát triển tự phát, vô tổ chức, vẫn manh mún, lộn xộn, thiếu tính đồng bộ, chưa giải quyết được sự

quá tải về hạ tầng đô thị và nhu cầu nhà ở cho nhân dân, đặc biệt về giao thông, chưa đáp ứng được yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội theo định hướng CNH - HĐH.

4.1.2. Thực hiện quy hoạch đô thị theo hướng hiện đại luôn gặp thách thức từ cư dân đô thị

Điểm nổi bật của thị dân Hà Nội là sự tập trung cao độ dân cư từ bốn phương hội tụ thành. Đặc điểm này một mặt đã hội tụ cho Hà Nội nhiều thị dân có trình độ cao hơn các địa phương khác, đóng góp cho công tác quy hoạch đô thị có những đổi mới về cấu trúc, theo hướng bền vững hiện đại trong những năm 1991 - 2005. Mặt khác do nguồn gốc cư dân đô thị Hà Nội chủ yếu du nhập từ nông thôn. Họ thường có tâm lý không bao giờ cắt đứt mình với nơi sinh ra họ, nên đại bộ phận thị dân Hà Nội vẫn còn mang trong mình dai dẳng nhiều yếu tố tiêu cực của nông thôn như: nếp sống tùy tiện, một tâm lý manh mún của người sản xuất nhỏ, ý thức thụ động thần dân... Đặc điểm này đã không tạo ra được một ý thức thị dân làm chủ tự do tiến tới xây dựng một đô thị hiện đại, mà ngược lại lợi dụng việc quản lý đô thị mang tính chất tự phát, thị dân không có ý thức chấp hành pháp luật quản lý đô thị, nhất là về trật tự xây dựng theo quy hoạch, họ không có ý thức với những vấn đề ô nhiễm môi trường, cảnh quan đô thị, tắc nghẽn giao thông, hay đấu tranh với những tiêu cực xây dựng trái phép, sai phép. Đây là những hậu quả ý thức cư dân đưa đến phá vỡ nhiều định hướng quy hoạch xây dựng đô thị, làm bộ mặt đô thị Hà Nội nhiều nơi manh mún, nhem nhuốc, ô nhiễm môi trường, bụi bẩn, tắc nghẽn giao thông thường xuyên xảy ra, chưa khắc phục được sự quá tải xuống cấp cơ sở hạ tầng đô thị.

4.1.3. Quá trình thực hiện quy hoạch đô thị Hà Nội từ năm 1991 - 2005 gồm 3 giai đoạn mang nét riêng

Thứ nhất, giai đoạn từ năm 1991- 1995 Hà Nội thực hiện điều chỉnh quy hoạch đô thị theo xu hướng phù hợp với nền kinh tế thị trường.

Thứ hai, giai đoạn 1996 - 2000 Hà Nội thực hiện quy hoạch chuyển đổi cấu trúc xây dựng đô thị theo hướng bền vững.

Thứ ba, giai đoạn 2001-2005 Hà Nội thực hiện quy hoạch đẩy mạnh chuyển đổi cấu trúc xây dựng đô thị theo hướng hiện đại.

4.1.4. Nét khác biệt về mục tiêu phương hướng điều chỉnh quy hoạch đô thị những năm 1991-2005, so với các điều chỉnh quy hoạch Thủ đô trước đó.

Từ năm 1954 đến năm 2005, Hà Nội đã trải qua 5 giai đoạn điều chỉnh quy hoạch chính. Riêng những năm 1991- 2005, được định hướng bởi đường lối đổi mới của Đảng, nên mục tiêu phương hướng điều chỉnh quy hoạch tổng thể giai đoạn này, luôn bám sát những yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, hoàn toàn khác với các điều chỉnh quy hoạch trước đó, phương hướng, mục tiêu phát triển xây dựng đô thị chủ yếu thiên về an ninh, quốc phòng hay chống lụt một cách tự nhiên. Những nét khác biệt của điều chỉnh quy hoạch tổng thể Hà Nội, những năm 1991- 2005, đã hướng Thủ đô phát triển xây dựng, lần lượt cấu trúc xây dựng đô thị theo cơ chế kinh tế tập trung, để hình thành một cấu trúc xây dựng mới, *không những từng bước phù hợp với nền kinh tế thị trường, mà còn chuyển biến nhanh theo xu hướng bền vững và hiện đại.*

Ngoài những nét khác biệt kể trên, điều chỉnh quy hoạch tổng thể những năm 1991- 2005 đã xác định trung tâm thành phố bao gồm nhiều khu vực như: Ba Đình, Hồ Tây, Hồ Gươm, Bắc sông Hồng, kéo dài lên Mỹ Đình, chứ không phải chỉ có một khu vực trung tâm đô thị đơn lẻ Ba Đình, khu vực 36 phố phường như những điều chỉnh quy hoạch tổng thể trước đó. Do có những điểm khác biệt này, nên điều chỉnh quy hoạch tổng thể đô thị Hà Nội những năm 1991- 2005 đã hướng phát triển xây dựng thành phố, ngày càng đáp ứng yêu cầu thành phố Thủ đô: trung tâm chính trị, kinh tế, văn hóa, khoa học kỹ thuật, giao dịch quốc tế của cả nước.

4.2. Một số thành tựu, hạn chế và kinh nghiệm

4.2.1. Phương hướng, nhiệm vụ quy hoạch đô thị phù hợp với vị thế, hoàn cảnh cụ thể và xu thế phát triển của Thủ đô

Trong 15 năm (1991 - 2005), căn cứ vào đường lối đổi mới của Đảng, Hà Nội đã coi đó là cơ sở khoa học để xác định phương hướng, nhiệm vụ quy hoạch đô thị, nên đã có những bước đi đúng hướng trong điều chỉnh quy hoạch đô thị, *từng bước bám sát những mục tiêu phát triển kinh tế xã hội và nhiệm vụ chính trị, văn hoá của Thủ đô.* Đó là sự đổi mới về tư duy quy hoạch, đi từ tư duy quy hoạch định hướng xây dựng đô thị theo kiểu chia lô manh mún, phát triển lên tư duy quy hoạch hướng xây dựng theo các dự án lớn, chấm dứt quy hoạch định hướng xây dựng theo kiểu chia lô manh mún. Từ đó đã tạo điều kiện cho Thủ đô trong 15 năm là địa phương đi đầu trong cả nước, hoàn thành các mục tiêu sự nghiệp đổi mới đề ra,

đồng thời làm cho bộ mặt đô thị Hà Nội ngày càng tương xứng với vị trí Thủ đô của cả nước.

Như vậy muốn đạt được những mục tiêu mà sự nghiệp đổi mới toàn diện đất nước đặt ra cho Thủ đô, thì một kinh nghiệm cơ bản và cũng là nhiệm vụ mấu chốt của địa phương là: *Phải xác định phương hướng, nhiệm vụ quy hoạch đô thị phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh của thành phố, trong từng giai đoạn cụ thể, để phát huy cao nhất vai trò tiềm năng của quy hoạch đô thị, trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ đất nước ngày nay.*

4.2.2. Chuyển đổi quy hoạch cấu trúc xây dựng đô thị theo cơ chế kinh tế tập trung, sang quy hoạch cấu trúc xây dựng đô thị theo cơ chế kinh tế thị trường

Mười lăm năm ra sức phấn đấu, trước sự phức tạp của quá trình chuyển đổi cơ cấu kinh tế, Hà Nội thực hiện quy hoạch đô thị đã có những biến chuyển tích cực cả về số lượng và chất lượng, chuyển đổi quy hoạch cấu trúc xây dựng theo cơ chế kinh tế tập trung, sang quy hoạch cấu trúc xây dựng theo cơ chế kinh tế mang tính chất thị trường, đóng góp vào thành công của sự nghiệp đổi mới đất nước.

Tuy vậy, trong quá trình thực hiện quy hoạch chuyển đổi cấu trúc xây dựng đô thị theo cơ chế kinh tế thị trường, công tác điều chỉnh quy hoạch cũng bộc lộ nhiều vấn đề hạn chế khá gay gắt. Đó là *chất lượng và tính khả thi của quy hoạch đô thị chưa cao, giữa ý đồ quy hoạch với thực tế xây dựng có khoảng cách lớn, chưa phục vụ kịp thời những yêu cầu phát triển kinh tế xã hội.*

Vậy để quy hoạch đô thị phát huy được vai trò trong sự nghiệp đổi mới đất nước, đặc biệt trong tình hình hiện nay, từ ngày 1 tháng 8 năm 2008 Hà Nội đã mở rộng diện tích gấp 3,6 lần diện tích đô thị hiện tại, thì trong thời gian tới, Đảng bộ và chính quyền Thành phố phải chỉ đạo các cơ quan chuyên ngành ở địa phương tiến hành đổi mới cách làm quy hoạch, bằng điều tra kỹ lưỡng những yếu tố chủ quan và khách quan cấu thành đô thị, bám sát những yêu cầu phát triển kinh tế xã hội theo hướng CNH, HĐH để lập quy hoạch, đồng thời phải có một thể chế quản lý đô thị đặc biệt có nhiệm vụ đưa quy hoạch vào cuộc sống, *nâng cao tính chiến lược và tính khả thi trong thực hiện quy hoạch đô thị.*

4.2.3. Từng bước đẩy mạnh việc xây dựng gắn với quy hoạch

Nhận thức rõ vai trò của thực hiện xây dựng theo quy hoạch đối với sự nghiệp đổi mới toàn diện, CNH, HĐH đất nước, thành phố Hà Nội đã chú trọng đầu tư vốn cho xây dựng cơ bản, cũng như từng bước hoàn chỉnh hệ thống văn bản pháp quy, khuyến khích nhân dân và các thành phần kinh tế tự bỏ vốn đầu tư phát triển xây dựng theo quy hoạch. Tuy vậy công tác xây dựng thực hiện quy hoạch trong những năm 1991-2005 còn nhiều vấn đề tồn tại cần phải điều chỉnh giải quyết. *Đó là đầu tư xây dựng theo quy hoạch còn dàn trải, tỷ lệ xây dựng không theo quy hoạch còn cao.*

Đây là một thực tế về thực hiện quy hoạch đô thị trong những năm 1991- 2005 để lại kinh nghiệm cho Thành phố, muốn đạt được mục tiêu sự nghiệp đổi mới đất nước đề ra, *thì phải tăng cường hơn nữa việc cải cách các thủ tục hành chính cấp phép xây dựng thuận tiện, xử lý các vi phạm trật tự xây dựng nghiêm minh, để khuyến khích và huy động được nhiều nguồn vốn trong và ngoài nước đầu tư cho phát triển xây dựng theo quy hoạch; phối hợp với các ngành, các cấp Trung ương và các địa phương lân cận trong lập quy hoạch và đưa quy hoạch vào đời sống, cùng hợp tác quốc tế trao đổi những kinh nghiệm, khoa học kỹ thuật đào tạo cán bộ chuyên môn trong lĩnh vực quy hoạch đô thị, đảm bảo đô thị phát triển một cách bền vững.*

4.2.4. Phát triển kết cấu hạ tầng đô thị và nhà ở theo hướng đồng bộ, hiện đại

Mười lăm năm nhận thức được vai trò của việc đầu tư xây dựng hạ tầng đô thị và nhà ở, đối với sự nghiệp xây dựng và phát triển đi lên của Thủ đô, Hà Nội đã chỉ đạo tập trung vốn đầu tư cho xây dựng cơ bản thành phố vào cải tạo nâng cấp cơ sở hạ tầng, quỹ nhà ở vốn có, cùng xây dựng nhiều công trình mới đi trước một bước. Bằng nhiều nguồn vốn đầu tư, hạ tầng đô thị đã được triển khai xây dựng không những theo hướng đồng bộ, toàn diện chuyển biến dần dần phù hợp với nền kinh tế thị trường, xoá bỏ kết cấu hạ tầng theo cơ chế quan liêu bao cấp, mà còn được xây dựng theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa, tập trung vào xây dựng nhiều công trình trọng điểm. Vấn đề nhà ở không những đã được xây dựng theo kiểu căn hộ khép kín, mà còn được xây dựng theo hướng đồng bộ với kiến trúc, cơ sở hạ tầng đô thị, điện nước, dịch vụ, trường học... tiện lợi và hiện đại hơn, nên đã cải thiện thêm một bước điều kiện ở của nhân dân và đáp ứng nhu cầu nhà ở ngày càng cao ở Thủ đô.

Tuy vậy quá trình xây dựng cơ sở hạ tầng đô thị và nhà ở vẫn còn nhiều vấn đề bức xúc, chưa khắc phục được tình trạng quá tải.

Do đó thiết nghĩ, để thực hiện thành công mục tiêu chuyển đổi kinh tế - xã hội theo hướng công nghiệp hoá, hiện đại hoá, thì trong thời gian tới, một bài học kinh nghiệm để lại cho Thành phố: *phải đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng và nhà ở đi trước một bước, trong thực hiện quy hoạch đô thị; tăng cường công tác giám sát, xử lý xây dựng vi phạm quy hoạch; có những biện pháp thu hút nhiều nguồn vốn đầu tư cho quy hoạch xây dựng đô thị; tập trung đầu tư vốn xây dựng các công trình trọng điểm cơ sở hạ tầng đô thị và nhà ở, giải quyết những bức xúc của Thủ đô.*

Kết luận

Sau 5 năm Hà Nội thực hiện quy hoạch đô thị theo đường lối đổi mới của Đảng đến năm 1991, bộ mặt Thủ đô đã có sự biến đổi khang trang hơn. Nhưng trong bối cảnh lịch sử mới, cấu trúc quy hoạch đô thị theo cơ chế quản lý cũ không còn phù hợp nữa, là một trong những nguyên nhân dẫn đến sự phát triển trật tự xây dựng đô thị lộn xộn, hạ tầng đô thị quá tải không đáp ứng được tốc độ gia tăng dân số và các nhu cầu xã hội. Thực tế đó đòi hỏi Hà Nội phải tiến hành điều chỉnh quy hoạch đô thị, để tạo động lực thực hiện thắng lợi các mục tiêu của thời kỳ đổi mới và xây dựng bộ mặt đô thị, ngang tầm nhiệm vụ chính trị Thủ đô của cả nước. Từ năm 1991 - 2005, cùng với quá trình đổi mới kinh tế xã hội, Hà Nội từng bước thực hiện quy hoạch đô thị theo hướng hiện đại đã đạt được nhiều thành tựu đáng tự hào, đặt nền móng vững chắc cho giai đoạn sau.

Trước sự phát triển phức tạp của cơ cấu kinh tế mang tính chất thị trường và tốc độ đô thị hoá, Hà Nội không ngừng tìm tòi, đổi mới điều chỉnh quy hoạch đô thị: chuyển đổi cấu trúc xây dựng đô thị từ cơ chế kinh tế tập trung, sang cấu trúc xây dựng đô thị theo cơ chế kinh tế thị trường và theo xu hướng bền vững hiện đại. Đó là: hướng đô thị phát triển xây dựng hình thành nhiều trung tâm, đặc biệt đã hướng đô thị phát triển mở rộng quy mô xây dựng hình thành các đô thị vệ tinh xung quanh, mang tính chiến lược và khả thi cao. Từ tư duy quy hoạch định hướng phát triển quy mô xây dựng theo kiểu chia lô manh mún, các công trình xây dựng phân tán nhỏ hẹp, với phương châm đầu tư “Nhà nước và nhân dân cùng làm”, chuyển sang tư duy

quy hoạch hướng phát triển quy mô xây dựng bằng nhiều dự án lớn, kết hợp định hướng sử dụng đất với đồng bộ kiến trúc, với phương châm đầu tư “lấy đô thị nuôi đô thị”, hình thành các khu đầu tư riêng biệt, chấm dứt quy hoạch theo kiểu chia lô manh mún. Điều đáng lưu ý là quy hoạch đô thị đã tìm ra được hướng giải quyết sự quá tải dân số và giao thông của đô thị hiện hữu, đồng thời bảo tồn và phát huy những nét văn hoá đặc trưng riêng của Thủ đô Hà Nội. Định hướng điều chỉnh quy hoạch đô thị này, rất phù hợp với yêu cầu phát triển Thủ đô theo hướng CNH, HĐH, có tác dụng tạo cơ sở cho đẩy mạnh xây dựng phục vụ kịp thời yêu cầu phát triển kinh tế mang tính chất thị trường, phát huy vai trò quy hoạch đi trước một bước.

Trên cơ sở định hướng điều chỉnh quy hoạch, trong 15 năm Hà Nội luôn triển khai xây dựng cơ sở hạ tầng đô thị và nhà ở theo hướng đồng bộ, hiện đại, có nhiều mặt tiến bộ. Dù trong điều kiện nguồn vốn đầu tư cho xây dựng cơ bản còn hạn hẹp, so với yêu cầu phát triển xây dựng, Hà Nội vẫn không ngừng vươn lên tập trung mọi nguồn vốn đầu tư cho xây dựng hạ tầng đô thị và nhà ở, bám sát các mục tiêu phát triển kinh tế xã hội; Từ năm 1991 - 1995 thực hiện xây dựng phù hợp với sự phát triển đa dạng của nền kinh tế thị trường, vừa tập trung xây dựng đồng bộ các công trình phục vụ những yêu cầu quá tải bức thiết nhất hàng ngày, vừa triển khai xây dựng một số công trình trọng điểm phục vụ cho yêu cầu CNH, HĐH; Từ năm 1996 - 2005, thực hiện chuyển đổi xây dựng theo hướng hiện đại, phục vụ cho yêu cầu đẩy mạnh CNH, HĐH Thủ đô, xây dựng đồng bộ một loạt công trình trọng điểm theo các dự án lớn, mang tính chiến lược bền vững, đồng thời vẫn triển khai xây dựng cải tạo các công trình giải quyết những yêu cầu bức xúc hàng ngày. Sự thực hiện xây dựng hạ tầng đô thị và nhà ở như vậy đã tạo ra sự chuyển biến quan trọng trong quy hoạch đô thị Hà Nội. Đó là từng bước hình thành một cấu trúc xây dựng đô thị mới, không những phù hợp với yêu cầu phát triển của nền kinh tế thị trường, mà còn theo hướng bền vững hiện đại, có tác dụng tạo động lực thúc đẩy kinh tế Thủ đô phát triển, thoát khỏi khủng hoảng và vượt qua những khó khăn ảnh hưởng của cuộc khủng hoảng kinh tế khu vực, hoàn thành các mục tiêu của sự nghiệp đổi mới đề ra, đồng thời rất phù hợp với hoàn cảnh kinh tế Hà Nội đang ở mức độ thấp, nhưng vẫn phục vụ kịp thời những yêu cầu thực hiện nhiệm vụ chính trị, kinh tế, văn hoá là Thủ đô của cả nước.

Điều đáng ghi nhận trong 15 thực hiện quy hoạch đô thị là sự đẩy mạnh xây dựng gắn liền với quy hoạch. Bằng đổi mới cơ chế quản lý đô thị, Hà Nội đã khuyến khích được nhân dân và nhiều thành phần kinh tế bỏ vốn đầu tư xây dựng đưa quy hoạch vào cuộc sống, biến nhiều khu đô thị nghèo, vùng nông thôn thành đô thị hiện đại, đồng thời làm cho lực lượng xây dựng ngày càng trưởng thành có thể đảm nhận nhiều công trình đòi hỏi kỹ, mỹ thuật cao, thể hiện tinh thần tự lực cánh sinh trong thực hiện quy hoạch đô thị, đặc biệt bước đầu đã hình thành ý thức xây dựng theo quy hoạch trong nhân dân, làm mất dần tình trạng xây dựng, coi nói lộn xộn, có tác dụng tạo dựng lối sống văn hoá mới, công nghiệp và hiện đại của người Hà Nội, chủ động tiến tới thực hiện xây dựng một đô thị hiện đại, góp phần nâng cao vị thế Thủ đô đối với cả nước.

Tuy nhiên trong quá trình Hà Nội thực hiện quy hoạch đô thị, cũng bộc lộ những hạn chế có tính lịch sử, giai đoạn sau cần khắc phục. Đó là chất lượng và tính khả thi chưa cao, giữa ý đồ quy hoạch với thực tế xây dựng có khoảng cách lớn; đầu tư xây dựng theo quy hoạch còn dàn trải, xây dựng cơ sở hạ tầng đô thị và nhà ở nhiều vấn đề còn bức xúc, chưa khắc phục được tình trạng quá tải, chưa phục vụ kịp thời những yêu cầu phát triển kinh tế xã hội... Những hạn chế đó là khó tránh khỏi của quy hoạch đô thị Hà Nội đang trên con đường phát triển, thực hiện trong điều kiện phức tạp của giai đoạn quá độ đổi mới cơ chế quản lý, ta không có truyền thống quy hoạch và kinh nghiệm quản lý đô thị theo nền kinh tế nhiều thành phần, nguồn vốn đầu tư thấp... Điều quan trọng là có thái độ đúng đắn trước những vấn đề tồn tại, để đề ra những giải pháp phù hợp, đưa quy hoạch đô thị Hà Nội phát triển, phục vụ sự nghiệp đổi mới đất nước.

Thành tựu và hạn chế trên đã để lại cho đô thị Hà Nội nhiều kinh nghiệm thực hiện quy hoạch đô thị giai đoạn tiếp theo. Đó là xác định đúng phương hướng, nhiệm vụ quy hoạch đô thị, phù hợp với vị thế, hoàn cảnh cụ thể của Thủ đô, trong xu thế phát triển của nó; Quy hoạch đô thị phải mang tính chiến lược và khả thi cao; Ưu tiên đầu tư xây dựng theo quy hoạch cơ sở hạ tầng đô thị và nhà ở đi trước một bước; Tăng cường hơn nữa việc cải tiến hệ thống quản lý đô thị để huy động nhiều nguồn vốn đầu tư cho phát triển xây dựng theo quy hoạch, cùng mở rộng quan hệ quốc tế. Những kinh nghiệm này có ý nghĩa lớn đối với sự phát triển quy hoạch đô thị Hà Nội ngày hôm nay đã được mở rộng diện tích ra các tỉnh lân cận.